

**TỔNG CÔNG TY
THUỐC LÁ VIỆT NAM**
MST:0101216069
Số: 870/BC-TLVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2017

BÁO CÁO

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh
và đầu tư phát triển 05 năm 2016-2020**
*(Phục vụ công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước
theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015)*

Căn cứ Điều 12, Chương II, Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Công bố kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm của Doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-BCT ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Bộ Công Thương Phê duyệt Chiến lược phát triển Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (Tổng công ty) xin công bố Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm 2016 – 2020 của Tổng công ty như sau:

I- TỔNG QUAN VỀ TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

1. Những sự kiện quan trọng

a) Việc thành lập

Ngày 05/4/1985, Liên hiệp các Xí nghiệp Thuốc lá Việt Nam - Tiền thân của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (tên viết tắt là VINATABA), đã được thành lập theo Nghị định số 108/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, Tổng công ty đang trên đường hướng tới mục tiêu xây dựng thành một tổ chức kinh tế mạnh trong lĩnh vực thuốc lá, có uy tín và vị thế vững chắc tại thị trường trong nước và thế giới.

Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam là Tổng công ty Nhà nước hạng đặc biệt được thành lập theo Quyết định số 254/TTg ngày 29/4/1995 của Thủ tướng Chính phủ, là một trong 17 Tổng công ty 91 của cả nước.

Từ 01/01/2006-7/2010, Tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ – công ty con theo Quyết định số 232/2005/QĐ-TTg ngày 23/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Từ ngày 01/7/2010 đến nay, Công ty mẹ-Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thực hiện chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty TNHH 1 thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo số Quyết định số 932/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của VINATABA 7.163.624.443.631 đồng (Bảy ngàn một trăm sáu mươi ba tỷ, sáu trăm hai mươi bốn triệu, bốn trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm ba mươi một đồng).

2. Quá trình phát triển

a) Nhiệm vụ của Tổng công ty

- Thực hiện nhiệm vụ kinh doanh Thuốc lá theo quy hoạch và kế hoạch phát triển ngành Thuốc lá của Nhà nước, bao gồm: Xây dựng kế hoạch phát triển, đầu tư, tạo nguồn vốn đầu tư, tổ chức vùng nguyên liệu thuốc lá, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; cung ứng vật tư, thiết bị; xuất nhập khẩu; liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài phù hợp với pháp luật và chính sách của Nhà nước.

- Nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn do Nhà nước giao, bao gồm cả phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác; nhận và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và những nhiệm vụ khác được giao.

- Tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công nhân trong Tổng công ty.

b) Mục tiêu kinh doanh

Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại VINATABA và vốn của VINATABA đầu tư tại các Công ty con, Công ty liên kết; Hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu giao; Nâng cao năng lực tài chính, hiệu quả SXKD bảo đảm sự phát triển lành mạnh và bền vững của Tổng công ty.

c) Ngành, nghề kinh doanh chính

- Đầu tư, sản xuất kinh doanh ngành thuốc lá tại Việt Nam và nước ngoài.

- Trồng cây nguyên liệu thuốc lá.

II- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2016 - 2020

1. Mục tiêu tổng quát

- Là Tổng công ty sản xuất kinh doanh các sản phẩm thuốc lá, nguyên phụ liệu và xuất nhập khẩu thuốc lá hàng đầu tại Việt Nam và tại khu vực Đông Nam Á.

- Nâng cao năng lực hoạt động, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, sức cạnh tranh của Tổng công ty, tương xứng nguồn lực, tối đa hóa lợi ích của các cổ đông.

- Giữ vai trò nòng cốt trong ngành thuốc lá, là đơn vị giúp Nhà nước định hướng, thực thi các chính sách kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh thuốc lá, làm tốt vai trò là công cụ định hướng sự phát triển, tổ chức sắp xếp ngành thuốc lá.

- Là đầu mối quan trọng hợp tác với các tập đoàn thuốc lá quốc tế nhằm tận dụng vốn, công nghệ và khai thác có hiệu quả năng lực sản xuất của ngành thuốc lá Việt Nam.

- Phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, thực hiện trách nhiệm xã hội, quan tâm đến sức khoẻ cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu mức tăng trưởng của các chỉ tiêu như sau:

- Tổng doanh thu (không bao gồm khối bán hàng và thuế TTĐB) năm 2020 dự kiến đạt mốc 26.199 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 2016-2020 đạt 2,4%/năm.

- Lợi nhuận sau thuế giai đoạn 2016-2020 tăng trưởng bình quân 2%/năm.

- Nộp ngân sách giai đoạn 2016-2020 tăng trưởng bình quân 6,4%/năm.

- Kinh ngạch xuất khẩu đến năm 2020 ước đạt: 190 triệu USD, giai đoạn 2016-2020 tăng trưởng bình quân 4,2%/năm.

3. Các giải pháp thực hiện

a) Giải pháp tái cơ cấu hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Thực hiện thí điểm cổ phần hoá Công ty TNHH 02 TV Thuốc lá Hải Phòng năm 2016-2017, cổ phần hoá TCT- Công ty mẹ vào năm 2018 theo định hướng của Nhà nước.

- Từng bước tổ chức lại một số chức năng như sau: Quản trị công tác nghiên cứu phát triển (R&D), quản trị nguồn nhân lực, quản trị Tài chính – Kế toán, quản trị Thương hiệu - Truyền thông, quản trị Chiến lược - Kế hoạch, kiểm soát nội bộ theo hướng tăng cường tiềm lực và sức mạnh tập trung ở Công ty mẹ đồng thời phân quyền sâu trong từng lĩnh vực để phát huy các nguồn lực và tính chủ động sáng tạo của các công ty con.

- Tái cơ cấu tổ chức hoạt động kinh doanh trực tiếp tại Công ty mẹ, tái cơ cấu 02 công ty thương mại thuốc lá theo định hướng hiệu quả, chuyên nghiệp và phù hợp với xu hướng phát triển thị trường hiện đại.

- Xây dựng và phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các phòng, ban chuyên môn.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức của phòng Thị trường, gắn chức năng điều hành thị trường chung của toàn Tổ hợp.

- Xây dựng và thực thi hệ thống kiểm soát quy trình, phòng ngừa rủi ro.

- Chuẩn hóa về công khai và minh bạch hóa thông tin trong toàn Tổng công ty.

- Xây dựng ISO hoặc phương pháp quản trị doanh nghiệp hiện đại khác để phục vụ hoạt động Cơ quan Văn phòng Tổng công ty.

- Xây dựng cơ chế đặc thù để thu hút, đào tạo, phát triển và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là các chuyên gia trong lĩnh vực kỹ thuật, phối chế và nghiên cứu phát triển sản phẩm.

- Phát triển đội ngũ cán bộ, chuyên viên, nhân viên làm công tác thị trường chuyên nghiệp đảm bảo đáp ứng được yêu cầu giữ vững, phát triển thị trường của Tổng công ty trong và ngoài nước.

- Phát triển bộ phận chuyên trách về tài chính thuộc phòng Tài chính – Kế toán nhằm tư vấn, tham mưu cho Lãnh đạo Tổng công ty thực hiện mục tiêu chiến lược.

b) Giải pháp về thị trường

- Tập trung đầu tư để mở rộng phân khúc thị trường sản phẩm tầm trung cấp đến cận cao cấp.

- Tái cơ cấu danh mục sản phẩm phổ thông theo hướng tập trung cho các sản phẩm chủ lực nhằm phát huy lợi thế quy mô lớn, tăng sức cạnh tranh với các đối thủ bên ngoài.

- Tập trung đầu tư quản lý thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm thực hiện theo quy định của pháp luật; Kiểm soát việc đưa sản phẩm mới ra thị trường của toàn Tổng công ty.

- Hoàn thiện cơ chế quản lý kênh phân phối thông qua các công cụ: quy chế nhà phân phối của Tổng công ty, tham gia ý kiến đối với việc cấp phép đủ điều kiện bán buôn, bán lẻ thuốc lá trong hệ thống của toàn Tổng công ty.

- Đầu tư những công cụ và thiết lập hệ thống báo cáo phục vụ thu thập thông tin thị trường của toàn hệ thống phân phối.

12160
NG C
THU
KIẾT
KIỂM

- Hỗ trợ các hoạt động cộng đồng, thực hiện các hình thức hướng dẫn người tiêu dùng không nên sử dụng thuốc lá kém chất lượng, thuốc lá nhập lậu để đẩy mạnh tiêu thụ nội địa.

c) Giải pháp phát triển thị trường xuất khẩu

- Củng cố quan hệ với các đối tác xuất khẩu truyền thống, tiếp tục tìm kiếm thêm các đối tác mới xuất khẩu mới. Thị trường mục tiêu là các nước đang phát triển tại các khu vực: Châu Phi, Châu Mỹ La Tinh, Trung Mỹ, Triều Tiên, Đông Nam Á. Tìm kiếm cơ hội thâm nhập vào thị trường các nước thuộc Cộng đồng các Quốc gia Độc lập (các Quốc gia thành viên cũ của Liên bang Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xô viết).

- Đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm thuộc sở hữu nhãn hiệu của Tổng công ty và các công ty con.

- Chú trọng đảm bảo tính hợp pháp của việc sử dụng nhãn hiệu hàng hóa, tránh rủi ro và tranh chấp quốc tế.

- Từng bước tổ chức lại hoạt động sản xuất, xuất khẩu thuốc lá điều theo định hướng tập trung đầu mối nhằm phát huy lợi thế nhà cung cấp lớn trong đàm phán giao dịch ngoại thương, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả xuất khẩu.

- Xây dựng các chương trình xúc tiến và cơ chế hỗ trợ thúc đẩy xuất khẩu tập trung của toàn Tổng công ty.

d) Giải pháp đầu tư

- Tập trung đầu tư nâng cấp các thiết bị trong công đoạn sản xuất sợi thuốc lá, cuốn điều, đóng bao; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trong chương trình tổng thể đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long.

- Nghiên cứu phương án đầu tư thiết bị sản xuất phụ liệu theo định hướng hỗ trợ giảm tar và nicotine.

- Đầu tư trang bị hoàn thiện phòng phân tích - thử nghiệm của Viện Thuốc lá. Đầu tư đổi mới trang thiết bị kiểm tra tại các đơn vị sản để tự kiểm tra kiểm soát chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của tiêu chuẩn.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin.

e) Giải pháp phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá

- Đầu tư trọng điểm các vùng trồng thuốc lá vàng có chất lượng cao như Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tây Ninh, Gia Lai, Đắk Lắk.

- Hình thành những vùng tập trung sản xuất nguyên liệu thuốc lá theo cơ chế thị trường thông qua việc kết hợp với chính quyền địa phương trong việc thuê lại đất trồng cây thuốc lá của các hộ nông dân nhằm từng bước chuyển người nông dân thành người công nhân nông nghiệp trên cánh đồng tuân thủ các quy trình canh tác thu hoạch, sơ chế, phân cấp của doanh nghiệp đầu tư.

- Tiếp tục ký kết các hợp đồng dài hạn từ 3-5 năm làm cơ sở cho các đơn vị nguyên liệu xây dựng và tổ chức thực hiện phát triển vùng trồng thuốc lá nguyên liệu.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Tổng công ty về quản lý công tác nguyên liệu phù hợp với thực tế và đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hài hòa lợi ích của các đơn vị và toàn Tổ hợp.

- Rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về phân cấp nguyên liệu, nguyên liệu chế biến trình các Bộ, ngành liên quan phê duyệt.

f) Giải pháp khoa học, công nghệ, nghiên cứu phát triển

- Hiện đại hóa dần từng công đoạn then chốt trong quy trình công nghệ sản xuất thuốc điều như: Dây chuyền chế biến sợi, trương nở sợi, các thể hệ máy vắn, máy đóng bao có công suất lớn và trình độ tự động hóa cao.

- Xây dựng Viện Thuốc lá trở thành đơn vị đi sâu vào nghiên cứu phát triển kỹ thuật công nghệ, đặc biệt là lĩnh vực sinh học thuốc lá, đồng thời trở thành đầu mối kiểm tra chất lượng sản phẩm cho toàn ngành.

- Tăng cường công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm tại Công ty Thuốc lá Sài Gòn và Công ty Thuốc lá Thăng Long.

- Xây dựng lộ trình từng bước quản lý bí quyết công nghệ nhằm thực hiện quản lý thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm của Tổng công ty.

- Tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm thuốc lá điều từ trung cấp trở lên trong đó định hướng nghiên cứu thay đổi kiểu dáng bao bì, mẫu mã, đa dạng hóa chủng loại sản phẩm, dòng sản phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, phù hợp định hướng giảm dần lượng nicotine, tar trong khói thuốc lá sau năm 2020.

g) Giải pháp về vốn, tài chính

- Cổ phần hóa hoặc mua bán, sáp nhập, giải thể các công ty con quy mô nhỏ, kinh doanh không hiệu quả hoặc có hiệu quả thấp nhằm tập trung nguồn lực cho các công ty có tiềm năng phát triển.

- Hoàn thiện công tác kế toán quản trị, công tác quản trị rủi ro tài chính doanh nghiệp trong toàn Tổng công ty.

- Chuẩn hóa hệ thống kế toán tài chính nội bộ toàn Tổng công ty. *ll*

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Tài chính và ĐMDN – Bộ CT;
- Hội đồng Thành viên;
- Ban Tổng Giám đốc;
- P.ĐN, VPHĐTV;
- Lưu: VT, KTKH.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
Vũ Văn Cường

